

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4331/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội
giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm
quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc Hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017; Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định;

Căn cứ Nghị định số 132/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; Thông tư số 07/2025/TT-BKHHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về phân cấp, phân định thẩm quyền trong tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đối với lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: Số 753/QĐ- BKHCN ngày 29 tháng năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; Số 1442/QĐ- BKHCN ngày 24 tháng 6 năm 2025; Số 1446/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2940/TTr-SKHCN ngày 05 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội giải quyết **19** thủ tục hành chính cụ thể:

15 thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; **04** thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được quy định tại Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Từ ngày ký đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2026.

Điều 3. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền theo quy định tại Điều 1 Quyết định này; định kỳ 06 tháng, hằng năm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả thực hiện và các vấn đề đột xuất, phát sinh để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Sỹ Thanh

Phụ lục**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ỦY QUYỀN THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CHO GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ***(Ban hành kèm theo Quyết định số 4331/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Phương án đề nghị ủy quyền	Văn bản Quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền
I	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG (15 THỦ TỤC)		
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 48 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 49 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
3	Thủ tục chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký khi nhận được đề nghị không tiếp tục thực hiện toàn bộ lĩnh vực hoạt động đã được chứng nhận đăng ký của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 50 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025

4	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 51 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
5	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 51 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
6	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 51 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 52 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
8	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 52 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025
9	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 52 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025

10	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 53 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
11	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục	Điều 53 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
12	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 53 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
13	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 54 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
14	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 54 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
15	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 54 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025

II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (04 THỦ TỤC)		
1	Thủ tục Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 62 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
2	Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 14 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
3	Thủ tục Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 63 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025
4	Thủ tục Đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Ủy quyền thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Điều 64 Nghị định số 133/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025